

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 02 tháng 7 năm 2025

**DANH SÁCH LỚP HỌC KHÓA 23C1, 23C3, 23C8
NĂM HỌC 2025 - 2026**

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
1	23C1-CCK1	46	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
2	23C1-CCK2	36	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	
3	23C1-CCK3	19	Công nghệ kỹ thuật cơ khí	Ghép học chung các môn học chung, SHCN
4	23C1-CTM1	14	Công nghệ chế tạo máy	
5	23C1-CNÔ1	51	Công nghệ Ô tô	+ 8 SV Ô7
6	23C1-CNÔ2	51	Công nghệ Ô tô	+ 7 SV Ô7
7	23C1-CNÔ3	51	Công nghệ Ô tô	+ 8 SV Ô7
8	23C1-CNÔ4	50	Công nghệ Ô tô	+ 8 SV Ô7 + 5 SV Ô8
9	23C1-CNÔ5	52	Công nghệ Ô tô	+ 13 SV Ô8
10	23C1-CNÔ6	52	Công nghệ Ô tô	+ 13 SV Ô8
	23C1-CNÔ7		Công nghệ Ô tô	Chuyển 31 SV qua Ô1,2,3,4
	23C1-CNÔ8		Công nghệ Ô tô	Chuyển 31 SV qua Ô4,5,6
11	23C1-CMT1	21	Công nghệ kỹ thuật phần cứng máy tính	Ghép học chung các môn học chung, SHCN
12	23C1-QTM1	13	Quản trị mạng máy tính	
13	23C1-LTM1	50	Lập trình máy tính	
14	23C1-TKĐ1	46	Thiết kế đồ họa	
15	23C1-ĐHĐ1	21	Đồ họa đa phương tiện	Ghép học chung các môn học chung, SHCN (KXD1 +MTT)
16	23C1-KXD1	13	Kỹ thuật xây dựng	
17	23C1-MTT1	5	May thời trang	
18	23C1-CĐT1	15	Cơ điện tử	Ghép học chung các môn học chung, SHCN
19	23C1-TĐH1	22	Công nghệ kỹ thuật điều khiển và tự động hóa	
20	23C1-ĐCN1	43	Điện công nghiệp	
21	23C1-ĐĐT1	35	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	
22	23C1-NNA1	14	Tiếng Anh	Ghép học chung các môn học chung, SHCN
23	23C1-NTN1	7	Tiếng Nhật	
24	23C1-NHQ1	4	Tiếng Hàn Quốc	
25	23C1-KTD1	19	Kế toán doanh nghiệp	Ghép học chung các môn học chung, SHCN
26	23C1-QTD1	17	Quản trị doanh nghiệp vừa và nhỏ	

TT	Tên lớp	Sĩ số SV đang học	Tên ngành	Ghi chú
27	23C1-LGT1	26	Logistics	Ghép học chung các môn học chung, SHCN
28	23C1-TMD1	16	Thương mại điện tử	
29	23C1-QNH1	17	Quản trị nhà hàng	Ghép học chung các môn học chung, SHCN
30	23C1-QKS1	18	Quản trị khách sạn	
31	23C1-KLB1	9	Kỹ thuật làm bánh	
32	23C1-KML1	31	Kỹ thuật máy lạnh và điều hòa không khí	Ghép học chung các môn học chung, SHCN
33	23C1-CNL1	13	Công nghệ kỹ thuật nhiệt	
34	23C1-VSL1	17	Vận hành, sửa chữa thiết bị lạnh	
Tổng cộng		914		
1	23C3-CNÔ1	27	Công nghệ Ô tô	
2	23C3-CNÔ2	24	Công nghệ Ô tô	
Tổng cộng		51		
1	23C8-ĐCN1	8	Điện công nghiệp	
Tổng cộng		8		

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Châu Văn Bảo

PHÒNG TS - ĐT

Nguyễn Thành Nam